TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
KHOA TIẾNG HÀN QUỐC
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

KẾT QUẢ THI HẾT HỌC KỲ 5 - KHỐI H14

Môn: Từ vựng; Ngày thi: 30/11/2016

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên cần (10%)	Cuối kỳ (90%)	TBC	Ghi chú
1	1407070001	Đào Thị An	30/10/1996	10.0	7.5	8.0	
2	1407070002	Nguyễn Thuý An	2/8/1996	10.0	6.5	7.0	
3	1407070003	Đỗ Lâm Anh	31/10/1996	10.0	6.0	6.5	
4	1407070005	Lê Thị Vân Anh	1/10/1996	10.0	5.0	5.5	
5	1407070006	Nguyễn Hà Anh	9/10/1996	10.0	6.0	6.5	
6	1407070007	Nguyễn Phương Anh	17/07/1996	8.5	5.5	6.0	
7	1407070008	Nguyễn Phương Anh	27/06/1996	10.0	6.0	6.5	
8	1407070009	Nguyễn Thị Lan Anh	18/09/1996	8.5	7.5	7.5	
9	1407070010	Nguyễn Thị Ngọc Anh	2/11/1996	10.0	6.5	7.0	
10	1307070010	Vũ Nhật Anh	17/04/1995	10.0	**3.0**	**3.5**	
11	1407070011	Nguyễn Thị Phương Anh	3/3/1996	10.0	7.5	8.0	
12	1407070013	Nguyễn Thị Ngọc ánh	18/06/1996	10.0	6.0	6.5	
13	1407070014	Nguyễn Thị Ngọc Bích	9/11/1996	10.0	5.5	6.0	
14	1407070015	Phạm Thị Huyền Chi	8/4/1996	8.5	6.0	6.5	
15	1407070016	Trịnh Quang Công	12/9/1995	10.0	6.0	6.5	
16	1407070017	Lê Phương Dung	2/3/1996	10.0	**2.5**	**3.5**	
17	1407070018	Ngô Thùy Dung	26/04/1996	10.0	5.0	5.5	
18	1407070019	Trần Thị Dung	18/02/1996	8.5	**4.5**	5.0	
19	1407070020	Vương Tiến Dũng	18/01/1995	8.5	**4.0**	**4.5**	
20	1407070021	Nguyễn Thị Thùy Dương	29/10/1996	10.0	6.0	6.5	
21	1407070022	Hoàng Thị Giang	16/10/1996	10.0	**4.5**	5.0	
22	1407070023	Thân Thị Thanh Giang	27/03/1996	10.0	6.0	6.5	
23	1407070024	Đinh Thu Hà	22/02/1996	10.0	7.5	8.0	
24	1407070025	Dương Thị Thu Hà	16/04/1995	10.0	6.0	6.5	
25	1407070027	Phạm Thị Hà	4/5/1995	10.0	5.5	6.0	
26	1407070028	Nguyễn Thị Thanh Hằng	16/07/1996	8.5	8.5	8.5	
27	1407070031	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	22/02/1996	10.0	5.5	6.0	
28	1407070032	Trần Mỹ Hạnh	31/01/1995	10.0	6.5	7.0	
29	1407070033	Trần Thị Mỹ Hạnh	20/05/1996	10.0	5.0	5.5	
30	1407070034	Đỗ Nhật Hảo	5/6/1996	8.5	6.0	6.5	
31	1407070036	Phạm Tuấn Hiệp	13/10/1996	10.0	6.0	6.5	
32	1407070037	Đỗ Thị Như Hoa	7/2/1996	10.0	6.0	6.5	
33	1407070038	Lưu Phương Hoa	1/12/1996	8.5	6.0	6.5	
34	1407070039	Nguyễn Thị Huế	25/09/1995	10.0	**4.0**	**4.5**	
35	1407070040	Nguyễn Thị Huế	5/7/1996	8.5	6.0	6.5	
36	1407070041	Văn Thị Huế	24/10/1996	10.0	5.5	6.0	
37	1407070042	Nguyễn Thị Huệ	18/05/1996	10.0	7.0	7.5	
38	1407070043	Dương Thu Hương	7/4/1996	10.0	8.0	8.0	

39	1407070044	Mai Thanh Hương	22/05/1996	10.0	6.5	7.0	
40	1407070046	Nguyễn Thị Hương	29/10/1996	10.0	6.0	6.5	
41	1407070048	Đặng Thị Hướng	16/11/1996	10.0	7.0	7.5	
42	1407070049	Nguyễn Thị Hường	17/03/1995	8.5	8.0	8.0	
43	1407070050	Nguyễn Thị Thu Hường	22/12/1996	10.0	7.0	7.5	
44	1407070051	Bùi Thị Khánh Huyền	27/03/1996	10.0	7.5	8.0	
45	1407070052	Chu Thị Thanh Huyền	22/05/1996	10.0	7.0	7.5	
46	1407070053	Hà Thị Thanh Huyền	14/08/1996	10.0	5.5	6.0	
47	1407070054	Trần Thị Huyền	11/10/1996	10.0	5.5	6.0	
48	1407070055	Nông Thị Tú Lan	19/07/1995	8.5	6.5	6.5	
49	1407070056	Tạ Thị Mai Lan	24/10/1996	10.0	6.5	7.0	
50	1407070057	Trần Thị Lệ	24/03/1996	10.0	6.5	7.0	
51	1407070058	Nguyễn Thị Kim Liên	8/6/1995	10.0	5.0	5.5	
52	1407070061	Lê Thị Thảo Linh	7/2/1996	10.0	7.5	8.0	
53	1407070062	Lê Thị Thùy Linh	6/2/1995	10.0	6.5	7.0	
54	1407070064	Nguyễn Mỹ Linh	18/01/1996	8.5	**4.0**	**4.5**	
55	1407070065	Trần Phương Linh	26/01/1996	10.0	5.0	5.5	
56	1407070067	Vũ Hà Linh	14/10/1995	10.0	6.0	6.5	
57	1407070068	Bùi Thị Thân Lộc	26/05/1996	8.5	7.0	7.0	
58	1407070070	Đặng Thị Hương Ly	23/11/1996	8.5	5.0	5.5	
59	1407070071	Lê Thị Thảo Ly	13/07/1996	10.0	5.0	5.5	
60	1407070072	Bùi Huyền My	18/07/1996	10.0	6.0	6.5	
61	1407070074	Nguyễn Hải My	9/11/1996	10.0	5.0	5.5	
62	1407070075	Tạ Thị Nga	24/09/1996	10.0	7.0	7.5	
63	1407070079	Đinh Hồng Ngọc	13/12/1996	10.0	6.0	6.5	
64	1407070080	Ngô Thị Ngọc	8/6/1996	10.0	6.5	7.0	
65	1407070082	Nguyễn Như Ngọc	17/10/1996	8.5	5.0	5.5	
66	1407070083	Nguyễn Thị Ngọc	20/10/1995	10.0	5.5	6.0	
67	1407070084	Phạm Thị ánh Ngọc	24/06/1996	10.0	5.5	6.0	
68	1407070085	Phùng Cẩm Ngọc	1/11/1995	10.0	6.5	7.0	
69	1407070086	Trương Bảo Ngọc	7/9/1996	10.0	5.5	6.0	
70	1407070089	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	20/07/1996	8.5	6.5	6.5	
71	1407070090	Phan Thị Nhã	13/12/1996	10.0	6.5	7.0	
72	1407070091	Nguyễn Thị Lan Nhi	23/08/1996	10.0	6.5	7.0	
73	1407070092	Vũ Yến Nhi	26/08/1996	10.0	**3.5**	**4.0**	
74	1407070093	Đỗ Thị Hồng Nhung	2/5/1996	10.0	**4.0**	**4.5**	
75	1407070094	Hoa Cẩm Nhung	4/2/1995	10.0	**2.5**	**3.5**	
76	1407070095	Nguyễn Thị Hồng Nhung	17/11/1996	8.5	6.0	6.5	
77	1407070096	Đỗ Hoài Phương	4/10/1996	10.0	7.0	7.5	
78	1407070098	Phạm Thị Phương	20/04/1996	10.0	5.0	5.5	
79	1407070099	Trịnh Thị Phượng	18/10/1996	10.0	6.0	6.5	
80	1407070100	Nguyễn Thị Như Quỳnh	20/11/1996	10.0	8.0	8.0	
81	1407070101	Phạm Thúy Quỳnh	20/01/1996	10.0	6.0	6.5	
82	1407070102	Trần Thị Sao	25/03/1996	10.0	5.5	6.0	
83	1407070103	Vũ Thị Hồng Soan	30/09/1996	8.5	7.5	7.5	
84	1407070104	Đỗ Văn Sơn	31/01/1995	10.0	7.0	7.5	
85	1407070106	Đinh Thị Thanh	10/2/1996	10.0	5.5	6.0	

86	1407070107	Bế Thị Phương Thảo	24/07/1996	10.0	**3.0**	**3.5**	
87	1407070108	Hoàng Thị Thảo	14/10/1996	10.0	6.0	6.5	
88	1407070109	Nguyễn Thị Thảo	26/01/1996	8.5	5.5	6.0	
89	1407070110	Nguyễn Thị Phương Thảo	11/2/1996	10.0	5.5	6.0	
90	1407070111	Phạm Thị Phương Thảo	5/12/1996	10.0	5.5	6.0	
91	1407070112	Hoàng Thanh Thư	20/11/1996	10.0	6.0	6.5	
92	1407070113	Bùi Thị Thương	18/11/1996	8.5	5.5	6.0	
93	1407070114	Trần Hoài Thương	24/03/1996	8.5	7.0	7.0	
94	1407070115	Nguyễn Minh Thuý	17/11/1996	10.0	5.0	5.5	
95	1407070116	Lê Thị Thu Thuỷ	6/4/1995	10.0	6.0	6.5	
96	1407070117	Nguyễn Thị Thúy	15/12/1996	10.0	6.0	6.5	
97	1407070118	Đặng Thị Thu Thủy	22/01/1996	10.0	6.5	7.0	
98	1407070120	Bùi Huyền Trang	23/09/1995	10.0	**4.0**	**4.5**	
99	1407070121	Đoàn Hà Trang	8/2/1995	8.5	6.5	6.5	
100	1407070122	Đoàn Huyền Trang	24/01/1996	10.0	6.0	6.5	
101	1407070123	Lê Thị Huyền Trang	19/06/1996	10.0	6.5	7.0	
102	1407070124	Nguyễn Thị Trang	23/05/1996	10.0	5.5	6.0	
103	1407070125	Nguyễn Thị Thu Trang	8/8/1996	10.0	6.5	7.0	
104	1407070126	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	5/11/1996	10.0	5.0	5.5	
105	1407070127	Nguyễn Thu Trang	12/11/1996	10.0	6.0	6.5	
106	1407070128	Phạm Thị Quỳnh Trang	30/08/1996	8.5	6.0	6.5	
107	1407070129	Vũ Thị Trang	9/2/1996	10.0	6.0	6.5	
108	1407070130	Nguyễn Hồng Vân	25/12/1996	10.0	6.5	7.0	
109	1407070131	Nguyễn Khánh Vân	17/10/1996	8.5	5.0	5.5	
110	1407070132	Vũ Thị Bích Việt	15/07/1996	10.0	6.0	6.5	
111	1407070133	Phương Hà Vy	7/5/1996	10.0	6.0	6.5	
112	1307020011	Lê Thị Ngọc Ánh (cn2)	22.3.1995	10.0	5.0	5.5	
113	1307040032	Nguyễn Thùy Dung (CN2)	26.4.1995	10.0	6.0	6.5	
114	1307010065	Nguyễn Thị Ngọc Hạ (cn2)	19.11.1995	10.0	8.0	8.0	
115	1307090044	Phan Thị Hồng Hạnh (cn2)	01.04.1995	10.0	7.5	8.0	
116	1207010067	Nguyễn Thị Thanh Hảo (cn2)	9.12.1994	8.5	5.0	5.5	
117	1307100023	Hà Thị Hiền (cn2)	16.2.1995	8.5	5.0	5.5	
118	1307010104	Nguyễn Thị Mai Hương (cn2)	6.2.1995	10.0	6.5	7.0	
119	1207010242	Lương Thị Huyền Trang (cn2)	22.11.1994	10.0	5.0	5.5	

Hà Nội, Ngày ….tháng ….năm 2016

TRỢ LÝ GIÁO VỤ **TRƯỞNG KHOA**

Lương Thị Thu Ngân Phạm Thị Ngọc